TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG ĐƠN VỊ: KHOA NGOẠI NGỮ

ĐỀ THI VÀ ĐÁP ÁN THI KẾT THÚC HỌC PHẦN Học kỳ 2, năm học 2024-2025

I. Thông tin chung

Tên học phần:	Morphology	y & Syntax					
Mã học phần:	71ENGL40523			Số ti	Số tin chỉ:		
Mã nhóm lớp học phần:	242_71ENGL40523_01						
Hình thức thi: Trắc nghi	Trắc nghiệm kết hợp Tự luận Thời gian làm bài: 75			phút			
Thí sinh được tham khảo tài liệu:		□ Có		⊠k	⊠ Không		

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO1	Áp dụng kiến thức về cách cấu tạo từ, các quy trình hình thành và các quy tắc phân tích từ vựng tiếng Anh để phân tích chính xác cấu tạo từ trong Tiếng Anh và sử dụng từ một cách chuẩn xác.	Trắc nghiệm + Tự luận	50%	Section 1, 2, 3, 4	5đ	
CLO2	Vận dụng kiến thức về chức năng và vị trí của một từ hay một cụm từ trong câu; các bước phân tích câu và cấu tạo câu tiếng Anh để có thể viết và nói Tiếng Anh một cách chuẩn xác.	Trắc nghiệm + Tự luận	50%	Section 1, 2, 3, 4	5đ	

III. Nội dung câu hỏi thi

PHẦN TRẮC NGHIỆM (5.6 điểm)

SECTION 1 (16 questions, 0.2 mark each)

Choose the correct answer A, B, C or D. (3.2 marks – 0.2 each)

Which word is the head of the noun phrase "a legend about a wise king"?

- A. legend
- B. king
- C. legend and king
- **D.** a legend

ANSWER: A

The syntactic function of the underlined phrase in the sentence "My hobby is <u>reading</u> <u>books</u>." is

- A. subject complement
- B. predicator
- C. modifier
- D. object complement

ANSWER: A

Which of the following words has the biggest number of morphemes?

- A. repeating
- **B.** candies
- C. dissolve
- **D.** active

ANSWER: A

Which is a headed compound?

A. toothbrush
B. bigwig
C. cutpurse
D. scarecrow
ANSWER: A
Which one is the derivational paradigm of the word 'act'?
A. actively, active, action, inactive
B. acts, acting, activeness, action
C. acted, inactive, active, action
D. acting, actively, acted, activeness
ANSWER: A
Which is a simple word?
A. climate
B. transfer

ANSWER: A

C. repeat

D. congress

Which sentence has a non-finite clause?

- **A.** To avoid traffic, they left early in the morning.
- **B.** What he said was not important.
- **C.** She left early.
- **D.** Helen cried because she had lost her favorite necklace.

Which is NOT a complex sentence?

- **A.** I wanted to go for a walk, but it started raining.
- **B.** That she managed to complete the project on time impressed her entire team.
- **C.** He spoke to her as though he had known her for years.
- **D.** For you to go all the way there would be silly.

ANSWER: A

Which is a compound-complex sentence?

- **A.** She said she saw a ghost and David believed her.
- **B.** She thought that he was a great man.
- **C.** Her flight was canceled, and the trip was postponed.
- **D.** I don't know what I should say.

ANSWER: A

Which word is a C-BB?

- A. current
- B. dissolve
- C. scientist
- D. school

ANSWER: A

Which sentence has a dependent clause?

- **A.** Helen hoped that she could pass the final exam.
- **B.** That must be Tom.
- **C.** Bill refused the offer.
- **D.** I called to invite him to my birthday party.

Which word contains both derivational and inflectional morphemes?

- A. booklets
- **B.** impossibility
- C. uninteresting
- **D.** carelessness

ANSWER: A

Which sentence has an embedded clause?

- **A.** That he failed the test surprised everyone.
- **B.** Although it was late, she continued working on her project.
- **C.** She was tired, so she decided to take a nap.
- **D.** We were hoping for good weather.

ANSWER: A

Which sentence has a subordinator?

- **A.** We did not enjoy the day because the weather was so awful.
- **B.** She did not know why he left so early.
- **C.** I decided to go with them.
- **D.** It's an old car, but it's very reliable.

ANSWER: A

Which of the following sentences is not ambiguous?

- **A.** She prefers traveling with her close friend.
- **B.** He fired a ferocious dog in his car.
- **C.** The chicken is ready to eat.
- **D.** Visiting relatives can be annoying.

ANSWER: A

Which of the following phrases is a noun phrase?

A. a laboratory with all modern facilities

B. got excited about the company trip

C. proud of her achievements

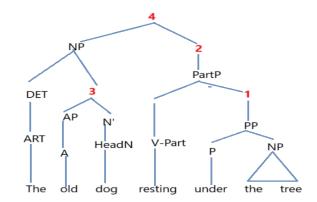
D. during the meeting with the new clients

ANSWER: A

SECTION 2

IC TREE DIAGRAM (8 questions, 2.4 marks – 0.3 each)

What is each numbered space best replaced with?



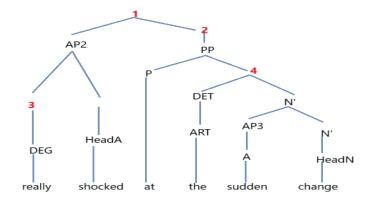
A. 1: AdvP; 2: AP; 3: N'; 4: NP

B. 1: AP; 2: AP; 3: N'; 4: NP

C. 1: AdvP; 2: AdvP; 3: N'; 4: NP

D. 1: AdvP; 2: AP; 3: NP; 4: S

What is each numbered space best replaced with?



A. 1: AP; 2: AdvP; 3: Adv; 4: NP

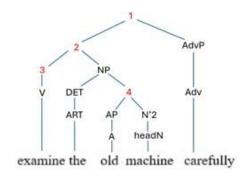
B. 1: VP; 2: AdvP; 3: Adv; 4: N'

C. 1: AP; 2: AP; 3: Adv; 4: NP

D. 1: VP; 2: AP; 3: Adv; 4: N'

ANSWER: A

What is each numbered space best replaced with?



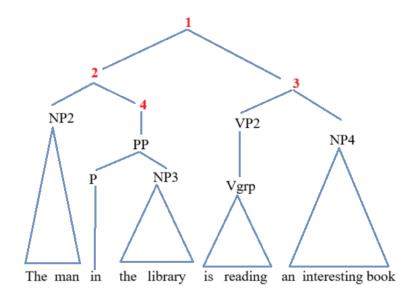
A. 1: VP1; 2: VP2; 3: VP3; 4: N'1

B. 1: VP1; 2: VP2; 3: V; 4: NP

C. 1: NP1; 2: NP2; 3: VP; 4: N'1

D. 1: AP1; 2: AP2; 3: VP; 4: NP

What is each numbered space best replaced with?



A. 1: S; 2: NP; 3: VP; 4: AP

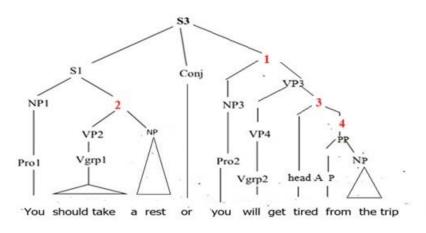
B. 1: S; 2: VP; 3: NP; 4: AdvP

C. 1: S'; 2: NP; 3: Vgrp; 4: AP

D. 1: NP; 2: NP; 3: VP; 4: AdvP

ANSWER: A

What is each numbered space best replaced with?



A. 1: S; 2: VP; 3: AP; 4: AdvP

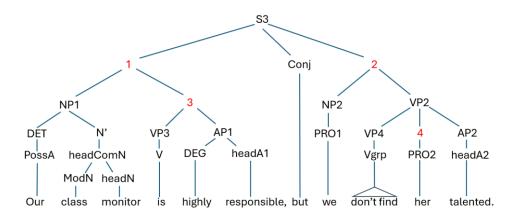
B. 1: S'; 2: VP; 3: AP; 4: AdvP

C. 1: S'; 2: VP; 3: AdvP; 4: AP

D. 1: S; 2: VP; 3: NP; 4: AP

ANSWER: A

What is each numbered space best replaced with?



A. 1: S1; 2: S2; 3: VP1; 4: NP3

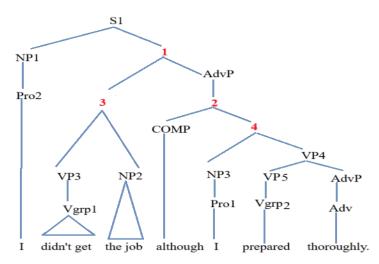
B. 1: S1; 2: S'; 3: VP1; 4: AP3

C. 1: S'1; 2: S'2; 3: AP3; 4: N'

D. 1: S'1; 2: S2; 3: VP1; 4: AdvP

ANSWER: A

What is each numbered space best replaced with?



A. 1: VP; 2: S'; 3: VP; 4: S

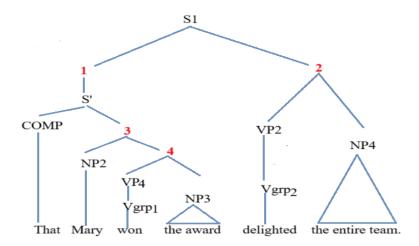
B. 1: VP; 2: S'; 3: VP; 4: S'

C. 1: VP; 2: S; 3: VP; 4: S'

D. 1: S'; 2: S; 3: VP; 4: S'

ANSWER: A

What is each numbered space best replaced with?



A. 1: NP; 2: VP; 3: S; 4: VP

B. 1: S; 2: VP; 3: S'; 4: VP

C. 1: NP; 2: VP; 3: S'; 4: VP

D. 1: S; 2: VP; 3: S; 4: VP

ANSWER: A

PHẦN TỰ LUẬN (4.4 điểm)

SECTION 3

Identify the different word-formation processes involved in producing each of the underlined words in these sentences. (2 marks -0.2 each)

Example: Could you please **empty** your bag?

Answer: Conversion

Question 1: I go to the **gym** every morning to stay fit.

Question 2: Many people **donate** to charity during the holiday season.

Question 3: She went for a <u>run</u> this morning.

Question 4: She started a travel **blog** to share her adventures with the world.

Question 5: The garden was full of bright yellow **sunflowers**.

Question 6: Can you pass me a **Kleenex**? I need to blow my nose.

Question 7: She has been practicing **ballet** since she was a child.

Question 8: Dinosaurs lived in **prehistoric** times.

Question 9: The **teapot** was filled with hot, fragrant tea.

Question 10: Please **empty** the trash bin before you leave.

SECTION 4

Determine the form (N, V, Adj, Adv, or Uninflected Words – UW...), syntactic function (Subj, DirObj, IndirObj, PreObj, SubjComp, Mod...), and position (Nominal, Verbal, Adjectival, Adverbial) of the underlined word in each of the following sentences. (2.4 marks – 0.3 each)

Example: Max was struck by <u>lightning</u>.

Answer: Form: Noun Function: PrepObj Position: Nominal

Question 1: Luckily the museum was not damaged by the earthquake.

Question 2: Are you calling me a liar?

Question 3: Local residents were **disappointed** with the decision.

Question 4: They are talking about **me**.

Question 5: Daddy, will you read me a story?

Question 6: With proper care, the washing machine should last for years.

Question 7: **My hobby** is reading books.

Question 8: A **clumsy** waiter spilled wine all over her new skirt.

ĐÁP ÁN PHẦN TỰ LUẬN VÀ THANG ĐIỂM

Nội dung đáp án	Thang điểm	Ghi chú
	5.6	
Answer A	3.2	0.2đ mỗi
		câu
Answer A	2.4	0.3đ mỗi
		câu
	4.4	
	2.0	0.2đ mỗi
Đáp án câu 1: clipping		câu
Đáp án câu 2: backformation		
Đáp án câu 3: conversion		
Đáp án câu 4: blending		
Đáp án câu 5: compounding		
Đáp án câu 6: coinage		
Đáp án câu 7: borrowing		
Đáp án câu 8: derivation hoặc		
affixation		
Đáp án câu 9: compounding		
Đáp án câu 10: conversion		
	2.4	0.3đ mỗi
Đáp án câu 1: Form: adverb, Position:		câu
adverbial, Function: adjunct		
Đáp án câu 2: Form: Noun phrase,		
Position: nominal, Function: Object		
complement		
Đáp án câu 3: Form: Adjective,		
_		
_		
word), Position: Nominal, Function:		
PrepO		
Đáp án câu 5: Form: Noun phrase,		
_		
·		
Đấp án câu 6: Form: prepositional		
phrase, Position: adverbial, Function:		
_		
Position: Nominal, Function: Subject		
	Answer A Dáp án câu 1: clipping Dáp án câu 2: backformation Dáp án câu 3: conversion Dáp án câu 4: blending Dáp án câu 5: compounding Dáp án câu 6: coinage Dáp án câu 7: borrowing Dáp án câu 8: derivation hoặc affixation Dáp án câu 9: compounding Dáp án câu 10: conversion Dáp án câu 1: Form: adverb, Position: adverbial, Function: adjunct Dáp án câu 2: Form: Noun phrase, Position: nominal, Function: Object complement Dáp án câu 3: Form: Adjective, Position: Adjectival, Function: Subject complement Dáp án câu 4: Form: UW (uninflected word), Position: Nominal, Function: PrepO Dáp án câu 5: Form: Noun phrase, Position: nominal, Function: direct object Dáp án câu 6: Form: prepositional phrase, Position: adverbial, Function: adjunct Dáp án câu 7: Form: Noun phrase,	Answer A 2.4 Answer A 2.4 Dáp án câu 1: clipping Dáp án câu 2: backformation Dáp án câu 3: conversion Dáp án câu 4: blending Dáp án câu 5: compounding Dáp án câu 6: coinage Dáp án câu 7: borrowing Dáp án câu 8: derivation hoặc affixation Dáp án câu 9: compounding Dáp án câu 10: conversion 2.4 Dáp án câu 1: Form: adverb, Position: adverbial, Function: adjunct Dáp án câu 2: Form: Noun phrase, Position: nominal, Function: Object complement Dáp án câu 3: Form: Adjective, Position: Adjectival, Function: Subject complement Dáp án câu 4: Form: UW (uninflected word), Position: Nominal, Function: PrepO Dáp án câu 5: Form: Noun phrase, Position: nominal, Function: direct object Dáp án câu 6: Form: prepositional phrase, Position: adverbial, Function: adjunct Dáp án câu 7: Form: Noun phrase,

Dáp án câu 8: Form: adjective, Position: adjectival, Function: Modifier		
Điểm tổng	10.0	

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 2 năm 2025

Trưởng bộ môn

Giảng viên ra đề

The -

TS. Nguyễn Hòa Mai Phương

Nguyễn Thị Thu Hằng